

DANH MỤC CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
Chương trình đào tạo: TÀI CHÍNH CÔNG

Khóa: K57

STT	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLOi)	Nhóm PLO				PLO tự chủ và trách nhiệm
		PLO kiến thức		PLO kỹ năng	PLO thái độ	
		PLO kiến thức cơ bản về KHXXH, khoa học chính trị và pháp luật	PLO kiến thức (GDCN)			
1	(PLO1): Nắm vững kiến thức cơ bản của nhóm ngành gồm các kiến thức về tài chính nói chung và tài chính công nói riêng. Nâng cao nhận thức về khu vực công và vai trò của khu vực công trong nền kinh tế. Hiểu rõ tác động của chính sách tài chính công đến hiệu quả kinh tế và công bằng xã hội.	x	x			
2	(PLO2): Nắm vững các kiến thức lý thuyết về thuế, quản lý ngân sách nhà nước, quản lý an sinh xã hội, quản lý tài chính các đơn vị thuộc khu vực công; có khả năng nhận diện và quản trị rủi ro trong hoạt động quản lý tài chính công; có kiến thức thực hiện các nghiệp vụ cơ bản về thuế, quản lý thuế, nghiệp vụ kho bạc nhà nước, bảo hiểm xã hội, thẩm định dự án đầu tư công,...		x			
3	(PLO3): Có kiến thức về các kỹ thuật và phương pháp phân tích định lượng những vấn đề tài chính công; khả năng phân tích, đánh giá và áp dụng các quy định pháp luật trong lĩnh vực tài chính công phù hợp với thực trạng kinh tế - xã hội của đất nước.		x			
4	(PLO4): Thực hành tác nghiệp trong chu trình quản lý ngân sách nhà nước như: lập ngân sách, chấp hành ngân sách, quyết toán ngân sách nhà nước			x		
5	(PLO5): Triển khai các nghiệp vụ kho bạc nhà nước, nghiệp vụ quản lý thuế, bảo hiểm xã hội, quản lý ngân sách,...			x		
6	(PLO6): Triển khai các nghiệp vụ quản lý tài chính và hoạch định chính sách tài chính trong các đơn vị thuộc khu vực công;			x		

STT	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLOi)	Nhóm PLO				PLO tự chủ và trách nhiệm
		PLO kiến thức		PLO kỹ năng	PLO thái độ	
		PLO kiến thức cơ bản về KHXH, khoa học chính trị và pháp luật	PLO kiến thức (GDCN)			
7	(PLO7): Biết sử dụng các phương pháp và công cụ phân tích định lượng để đánh giá tác động của chính sách tài chính công đến hiệu quả kinh tế và công bằng xã hội			x		
8	(PLO8): Nắm vững và có khả năng chủ động cập nhật và vận dụng các quy định luật pháp trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng để giải quyết công việc được giao đảm bảo đúng pháp luật.			x		
9	(PLO9): Có tư duy logic, sáng tạo; Biết xây dựng kế hoạch và sử dụng các nguồn lực để thực hiện kế hoạch; Biết lựa chọn những công việc cần ưu tiên; Có khả năng làm việc độc lập và khả năng làm việc nhóm, khả năng hình thành, phát triển và lãnh đạo nhóm, khả năng thích ứng với những thay đổi của thực tế.			x		
10	(PLO10): Biết sử dụng tổng hợp các kỹ năng trong giao tiếp bao gồm: sử dụng các công cụ trong giao tiếp (ngôn ngữ, cử chỉ); xác định vị trí trong tình huống giao tiếp; điều khiển quá trình giao tiếp (lắng nghe, kiểm soát cảm xúc, đàm phán, thảo luận, thuyết phục, xử lý linh hoạt các tình huống trong giao tiếp).			x		
11	(PLO11): Có khả năng sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp và hoạt động chuyên môn, đạt chuẩn tiếng Anh theo Quyết định 979/QĐ-DHTM ngày 15/11/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại (trình độ tiếng Anh bậc 3/6 khung năng lực 6 bậc hoặc tương đương trở lên).			x		
12	(PLO12): Có khả năng sử dụng công cụ tin học như: các phần mềm văn phòng (Word, Excel, PowerPoint,...), các phần mềm xử lý dữ liệu (Eview, SPSS,...) và các phần mềm nghiệp vụ trong các tổ chức tài chính công			x		
13	(PLO13): Có tính độc lập, tự chủ, có khả năng làm việc theo nhóm, khả năng thích ứng với những thay đổi của thực tế.					x

STT	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLOi)	Nhóm PLO				PLO tự chủ và trách nhiệm
		PLO kiến thức		PLO kỹ năng	PLO thái độ	
		PLO kiến thức cơ bản về KHXH, khoa học chính trị và pháp luật	PLO kiến thức (GDCN)			
14	(PLO14): Nắm vững và có khả năng chủ động cập nhật và vận dụng các kiến thức và quy định luật pháp trong lĩnh vực tài chính công để giải quyết công việc theo chức trách được giao.					x
15	(PLO15): Có năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc chuyên môn, đề xuất những sáng kiến có giá trị.					x
16	(PLO16): Có đạo đức và lối sống lành mạnh, trên cơ sở nắm vững và chấp hành đường lối chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước nói chung và pháp luật về tài chính - ngân hàng nói riêng.				x	
17	(PLO17): Dám nghĩ, dám làm, dám đương đầu với thử thách, chủ động thực hiện nhiệm vụ được giao.				x	
18	(PLO18): Có lòng yêu nghề, có yêu lao động; có các phẩm chất cá nhân như: tự tin, linh hoạt, nhiệt tình, say mê, sáng tạo, phản biện, tinh thần tự tôn, hiểu biết văn hóa, có ý thức vì cộng đồng và bảo vệ môi trường.				x	
19	(PLO19): Hành vi đạo đức nghề nghiệp tốt, tác phong công nghiệp, cẩn thận; khiêm tốn, giản dị trong sinh hoạt; sống lạc quan, giàu hoài bão, trung thực, thẳng thắn, khách quan và cầu tiến.				x	
20	(PLO20): Có ý thức giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, biết giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa của đơn vị nơi mình công tác.				x	
21	(PLO21): Luôn có ý thức tự học, tự đào tạo, cập nhật kiến thức mới, ứng dụng sáng tạo những tiến bộ khoa học trong công việc được giao.				x	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

BẢNG MA TRẬN KỸ NĂNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Chương trình đào tạo: TÀI CHÍNH CÔNG

Khóa: K57

STT	Học phần	PL01	PL02	PL03	PL04	PL05	PL06	PL07	PL08	PL09	PL10	PL11	PL12	PL13	PL14	PL15	PL16	PL17	PL18	PL19	PL20	PL21
1.	GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG																					
1	Triết học Mác - Lênin	R,A								I	I			I			R					
2	Chủ nghĩa xã hội khoa học	R,A								I	I			I			R					
3	Tư tưởng Hồ Chí Minh	R,A								I	I			I			M,A					
4	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	R,A								I	I			I			R					
5	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	R,A								I	I			I			M					
6	Pháp luật đại cương	R,A							R	I	I			I	R		R					
7	Tiếng Anh 1									I	I	I		I								
8	Tiếng Anh 2									I	R	R		I								
9	Tiếng Anh 3									I	R	R		I								
10	Toán cao cấp 1	I						R						I								
11	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	I		I				R			I			I								
12	Tin học quản lý												R	I								
13	Phương pháp nghiên cứu khoa học	I		I				R		I	I		R	I			I					
2	KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP																					
2.1.	Kiến thức cơ sở ngành																					
1	Kinh tế vi mô 1	I								R	I			R								
2	Kinh tế vĩ mô 1	I								R	I			R								
3	Nhập môn tài chính tiền tệ	R,A								R	R			R	I							

STT	Học phần	PL01	PL02	PL03	PL04	PL05	PL06	PL07	PL08	PL09	PL10	PL11	PL12	PL13	PL14	PL15	PL16	PL17	PL18	PL19	PL20	PL21
4	Kinh tế công cộng	I						R	R	R	R			R	I	I						
5	Kinh tế lượng			R,A				M,A			R		R	R								
6	Nguyên lý kế toán	I								R	R			R								
7	Tiếng Anh chuyên ngành 1										R	M		R								
8	Tiếng Anh chuyên ngành 2										R	M		R								
2.2.	Kiến thức ngành (bao gồm chuyên ngành)																					
1	Quản trị tài chính 1			I			I			R	R		R	R								
2	Tài chính quốc tế									R,A	R	R	R	R								
3	Tài chính công	R,A		R	R,A		I	M,A	R	M	R			R	R	R,A	R		I	I		R
4	Thuế			R,A	R	M,A			M,A	M	R		R	R	M,A	R	M			R		R
5	Nghiệp vụ Kho bạc nhà nước			R	R	M,A			M,A	M	R		R	R	M	R	M,A			R		R
6	Quản lý Ngân sách Nhà nước			R	M,A	R			M	M	R		R	R	M,A	R	M			R		R
7	Quản lý tài chính dự án đầu tư công			M,A	M,A		R	M	M	M,A	R		R	R	M	R	M			R		
8	Quản lý an sinh xã hội			R		R,A	R	R	M,A	R	R	R		R	M	R	M			R		
9	Quản lý tài chính các tổ chức phi lợi nhuận						R,A	R,A	M	R	R	R		R	M	R	M			R		
10	Định giá tài sản			R	M,A		R	M,A	M	M,A	R		M	R	M	R	M			R		
11	Kế toán công 1			I	R		R,A	M	M	R	R		R	R	M	R	R			R		
2.3.	Kiến thức bổ trợ																					
1	Tài chính vi mô		I	I						R				R	R		R					
2	Quản lý tài sản công						R,A		R		R			R	M	R	R			R		
3	Hệ thống thông tin quản lý									R	R		R	R			R					
4	Chính phủ điện tử									R	R		R	R			R					

STT	Học phần	PL01	PL02	PL03	PL04	PL05	PL06	PL07	PL08	PL09	PL010	PL011	PL012	PL013	PL014	PL015	PL016	PL017	PL018	PL019	PL020	PL021	
2.4	Thực tập nghề nghiệp và làm tốt nghiệp khóa học																						
2.4.1	Thực tập và viết Báo cáo thực tập tổng hợp									M,A	M,A		M	M,A	M	M,A	M	R	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A
2.4.2	Thực tập và viết Khóa luận tốt nghiệp									M	M,A		M	M,A	M	M,A	M	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A

Ghi chú: Đối với PLO kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, chính trị và pháp luật, chỉ chọn 2 học phần có điểm cao nhất trong nhóm các học phần phân lý luận chính trị và pháp luật để đo lường.

ĐIỂM ĐO LƯỜNG CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
Chương trình đào tạo: TÀI CHÍNH CÔNG

Khóa: K57

STT	Học phần/Chuẩn đầu ra cốt lõi của học phần (CLOs)	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12	PLO13	PLO14	PLO15	PLO16	PLO17	PLO18	PLO19	PLO20	PLO21	Điểm đo lường PLO							
																							Điểm CC	Điểm TH/ TB bài TH	Điểm thi	Điểm HP				
1	Triết học Mác - Lênin	R,A								I	I			I			R							PLO1						
2	Chủ nghĩa xã hội khoa học	R,A								I	I			I			R								PLO1					
3	Tư tưởng Hồ Chí Minh	R,A								I	I			I			M, A								PLO1; PLO16					
4	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	R,A								I	I			I			R								PLO1					
5	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	R,A								I	I			I			M								PLO1					
6	Pháp luật đại cương	R,A							R	I	I			I	R		R								PLO1					
7	Nhập môn tài chính tiền tệ	R,A								R	R			R	I	I									PLO1					
8	Kinh tế lượng			R,A							R			R												PLO3; PLO7				
9	Tài chính quốc tế									R,A	R	R	R	R												PLO9				

STT	Học phần/Chuẩn đầu ra cốt lõi của học phần (CLOs)	Điểm đo lường PLO				Điểm HP
		Điểm CC	Điểm TH/ TB bài TH	Điểm thi		
10	Tài chính công	R,A				PLO1; PLO4; PLO7; PLO15
11	Thuế					PLO2; PLO5; PLO8; PLO14
12	Nghiệp vụ Kho bạc nhà nước					PLO5; PLO8; PLO16
13	Quản lý Ngân sách Nhà nước					PLO2; PLO4; PLO14
14	Quản lý tài chính dự án đầu tư công					PLO2; PLO3; PLO9
15	Quản lý an sinh xã hội					PLO5; PLO8
16	Quản lý tài chính các tổ chức phi lợi nhuận					PLO6; PLO7
17	Định giá tài sản					PLO3; PLO7; PLO9

